

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**  
Bản án số: 06/2023/HS-ST  
Ngày: 18/5/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Quốc*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Nguyễn Văn Nguyên

2/ Ông Lê Thuận Bé

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Xuân Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Sĩ N**, sinh ngày 26/6/1982 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: làm thuê; con ông Đinh Văn M, sinh năm 1961 (chết) và bà Lê Thị Út L, sinh năm 1961 (sống); anh, chị, em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1989; có vợ là Hà Thị Thanh H, sinh năm 1983; con có 03 người, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 22/11/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/10/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\* **Bị hại:** Bà Chen Y – A (tên gọi khác: Trần Thị Ngọc T), sinh năm 1982;

Địa chỉ: lầu A, số D, đường T, khóm A, phường P, khu T, thành phố T, Đài Loan.

Tạm trú: số C, khu vực 2, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

*Đại diện theo ủy quyền của bị hại:* Ông Trần Văn T1, sinh năm 1947.

Địa chỉ: số C, khu V, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

\* *Người làm chứng:*

- Ông Chung Quốc N1, sinh năm 2000;

Địa chỉ: số D khu V, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt).

- Ông Huỳnh La Hữu P, sinh năm 2001;

Địa chỉ: số D, hẻm D, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 19/10/2022, Đinh Sĩ N đi xe honda ôm từ nhà ở quận Ô đến siêu thị G thuộc khu V, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ tìm người có tài sản để cướp giật. Khi đến siêu thị G, N đi xung quanh bên ngoài siêu thị quan sát thì phát hiện bà Chen Y – A (tên gọi khác Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1982), quốc tịch Đài Loan – Trung Quốc đang đi bộ, trên cổ bà Chen Y – A có đeo một sợi dây chuyền màu vàng. N đi theo phía sau, lợi dụng nơi đông người, N dùng tay phải giật lấy sợi dây chuyền trên cổ bà Chen Y – A thì bị bà Chen Y – A nắm tay giữ lại và tri hô, được người nhà đi cùng và nhân viên bảo vệ siêu thị xông vào khống chế bắt giữ N và báo đến Công an phường H đến lập biên bản tiếp nhận.

Đối với sợi dây chuyền, trong lúc giằng co với người nhà bà Chen Y – A và nhân viên bảo vệ siêu thị, N đã ném bỏ tại khu vực hiện trường. Lực lượng Công an đã tổ chức truy tìm nhưng không thu hồi được. Bà Chen Y – A đã cung cấp hóa đơn, chứng từ chứng minh sợi dây chuyền bị Đinh Sĩ N chiếm đoạt là vàng 9999, trọng lượng 6,7 chỉ cho Cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/TCKH-HĐĐG ngày 17/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận C, thành phố Cần Thơ kết luận: tại thời điểm ngày 19/10/2022, 01 (một) sợi dây chuyền vàng 9999, trọng lượng 6,7 chỉ, có giá là 44.220.000 đồng (bốn mươi bốn triệu hai trăm hai mươi ngàn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn T1 – là người đại diện theo ủy quyền của bà Chen Y – A yêu cầu Đinh Sĩ N bồi thường thiệt hại với số tiền 51.000.000 đồng (năm mươi mốt triệu đồng), đến nay N vẫn chưa thực hiện bồi thường.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKS-P2 ngày 14/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ đã truy tố bị cáo Đinh Sĩ N về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

*Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố về tội danh và điều khoản áp dụng đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên đề nghị tuyên bố: bị cáo Đinh Sĩ N phạm tội “Cướp giật tài sản”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Đinh Sĩ N mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.*

*Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 44.220.000 đồng, đại diện theo ủy quyền của bị hại không yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.*

*Bị cáo trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo ăn năn hối cải và bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về đoàn tụ gia đình.*

*Đại diện theo ủy quyền của người bị hại trình bày: Người bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường là 44.220.000 đồng (bốn mươi bốn triệu hai trăm hai mươi ngàn đồng), bị hại không yêu cầu gì khác. Người bị hại yêu cầu Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, để bị cáo sớm về với gia đình.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, Đinh Sĩ N thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định:

Lợi dụng nơi đông người và sự mất cảnh giác của bị hại bà Chen Y – A, bị cáo đã có hành vi nhanh chóng giật sợi dây chuyền vàng mà bị hại đang đeo trên người và chuẩn bị tẩu thoát thì bị bắt quả tang.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 01/TCKH-HĐĐG ngày 17/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận C, thành phố Cần Thơ thì tại thời điểm ngày 19/10/2022, 01 (một) sợi dây chuyền vàng 9999, trọng lượng 6,7 chỉ, có giá là 44.220.000 đồng (bốn mươi bốn triệu hai trăm hai mươi ngàn đồng).

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội và tình tiết tăng nặng/giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án:

Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì nhu cầu vật chất cá nhân mà bị cáo vẫn bất chấp hậu quả để thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để cải tạo bị cáo, giúp bị cáo sống biết đặt mình vào khuôn khổ của pháp luật, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường xong cho người bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn (các con bị bệnh tim bẩm sinh, nhà thuộc diện hộ cận nghèo), đại diện theo ủy quyền của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp và tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 44.220.000 đồng (bốn mươi bốn triệu hai trăm hai mươi ngàn đồng), người bị hại không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lý do trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Đinh Sĩ N** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Đinh Sĩ N** 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/10/2022.

**2. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Nguyên Lê Thuận Bé**

**Bùi Thanh Quốc**

## TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**Noi nhậm:**      **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- VKSND Tp.Cần Thơ;
- CQCSĐT Tp.Cần Thơ;
- Trại tạm giam Tp . Cần Thơ;
- Cục THADS Tp.Cần Thơ;
- Sở Tư pháp Tp.Cần Thơ;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

**Bùi Thành Quốc**